

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Công văn số 7079/UBCK-QLCB ngày 20/10/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HOÀNG GIA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3501459505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/01/2010, thay đổi lần 13 ngày 09/03/2022)

Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 8, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Nhơn Phú,
Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3569 918 Fax: (0251) 3569 879

Website: www.royaltiles.vn

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 16/10/2023: 450.000.000.000 đồng

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên : Phạm Đình Hoàng

Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

Số điện thoại : (0251) 3569 918

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	4
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	4
4. Cơ cấu cổ đông.....	6
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	7
6. Hoạt động kinh doanh	8
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm gần nhất và trong kỳ gần nhất.....	8
8. Vị thế của Công ty trong ngành.....	9
9. Chính sách đối với người lao động	13
10. Chính sách cổ tức	15
11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và kỳ gần nhất	15
12. Tài sản	20
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	21
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	22
15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh của Công ty	23
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá của cổ phiếu	24
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	24
1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	24
2. Danh sách thành viên Ủy ban kiểm toán.....	28
3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	28
4. Kế hoạch tăng cường quản trị của Công ty	33
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	Error! Bookmark not defined.
6. Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.....	34
III. PHỤ LỤC	37

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1.1. Giới thiệu chung về công ty đại chúng

- Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia**
- Tên tiếng Anh: Royal Manufacture and Investment Joint Stock Company
- Tên viết tắt: Royal Invest.,JSC
- Vốn điều lệ đăng ký: 450.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 450.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính: Đường số 8, Khu công nghiệp Nhơn Trạch II - Nhơn Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (0251) 3569 918 Fax: (0251) 3569.879
- Thời điểm trở thành công ty đại chúng: 20/10/2023
- Người đại diện pháp luật: Ông Đinh Việt Anh – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Website: www.royaltiles.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3501459505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/01/2010, thay đổi lần 13 ngày 09/03/2022
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (Sản xuất gạch ceramic, granite)

1.2. Lịch sử hình thành và phát triển

- ✓ **Năm 2009:** Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia được thành lập;
- ✓ **Năm 2010:** Công ty lần đầu tiên xuất khẩu sản phẩm ra thị trường Mỹ;
- ✓ **Năm 2011:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng;
- ✓ **Năm 2014:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng;
- ✓ **Năm 2019:** Công ty được nhận chứng nhận hợp chuẩn ISO 13006: 2018 của Viện vật liệu xây dựng, giấy chứng nhận hợp quy QCVN 16:2017/BXD;
- ✓ **Năm 2021:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 360 tỷ đồng và lần đầu tiên đạt doanh thu trên 1.000 tỷ đồng;
- ✓ **Năm 2023:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 450 tỷ đồng thông qua việc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng. Đến ngày 20/10/2023, Công ty chính thức trở thành công ty đại chúng theo công văn số 7079/UBCK-QLCB ngày 20/10/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 01/09/2009 với mức vốn điều lệ đăng ký là 49.300.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi chín tỷ ba trăm triệu đồng), tương ứng với 4.930.000 cổ phần và có 06 cổ đông sáng lập.

Sau hơn 14 năm hoạt động và 07 lần tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của Công ty là: 450.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ đồng), tương ứng với 45.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần.

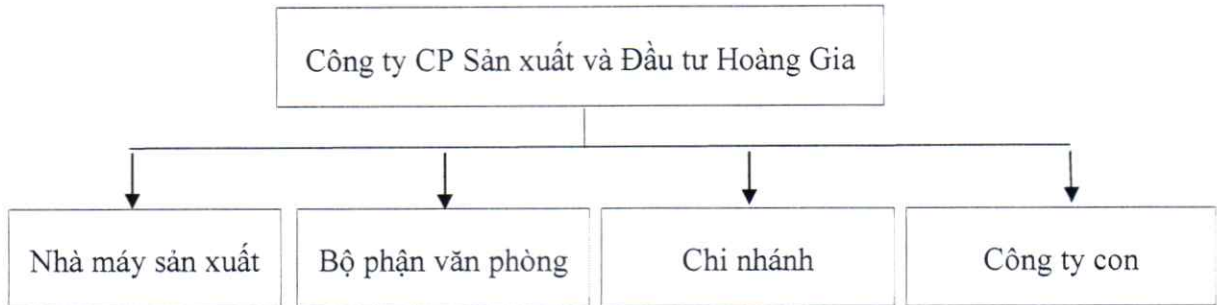
Thời điểm	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau phát hành (đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
09/2009	Công ty cổ phần thành lập trên cơ sở vốn điều lệ đăng ký là		- Giấy ĐKKD	số

Thời điểm	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau phát hành (đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
	49.300.000.000 đồng.			3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 01/09/2009
10/2009	8.700.000.000	58.000.000.000	- Chào bán 200.000 cổ phần cho 01 cổ đông sáng lập - Chào bán 670.000 cổ phần cho 02 cổ đông mới	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp thay đổi lần 01 ngày 08/10/2009
12/2009	15.500.000.000	73.500.000.000	- Chào bán 250.000 cổ phần cho đối tác chiến lược - Chào bán 1.300.000 cổ phần cho cổ đông sáng lập và hiện hữu	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp thay đổi lần 2 ngày 09/12/2009
2011	26.500.000.000	100.000.000.000	- Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu - Tỷ lệ phát hành: 36,05%	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần 1 ngày 14/04/2011
2014	20.000.000.000	120.000.000.000	- Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu - Tỷ lệ phát hành: 20%	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần 3 ngày 15/04/2014
2021	94.520.000.000	214.520.000.000	- Tăng vốn thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu - Tỷ lệ phát hành: 78,77%	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần 9 ngày 12/04/2021
2022	145.480.000.000	360.000.000.000	- Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu - Tỷ lệ phát hành: 67,82%	- Giấy ĐKKD Số 3501459505 do Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần 12 ngày 07/01/2022
2023	9.000.000.000	450.000.000.000	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	- Công văn số 7079/UBCK-QLCB ngày 20/10/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1.4. Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

- Ngày Công ty đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng: 20/10/2023.
- Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng:
 - + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 134 cổ đông;
 - + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 19.980.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 44,40% vốn điều lệ của Công ty).

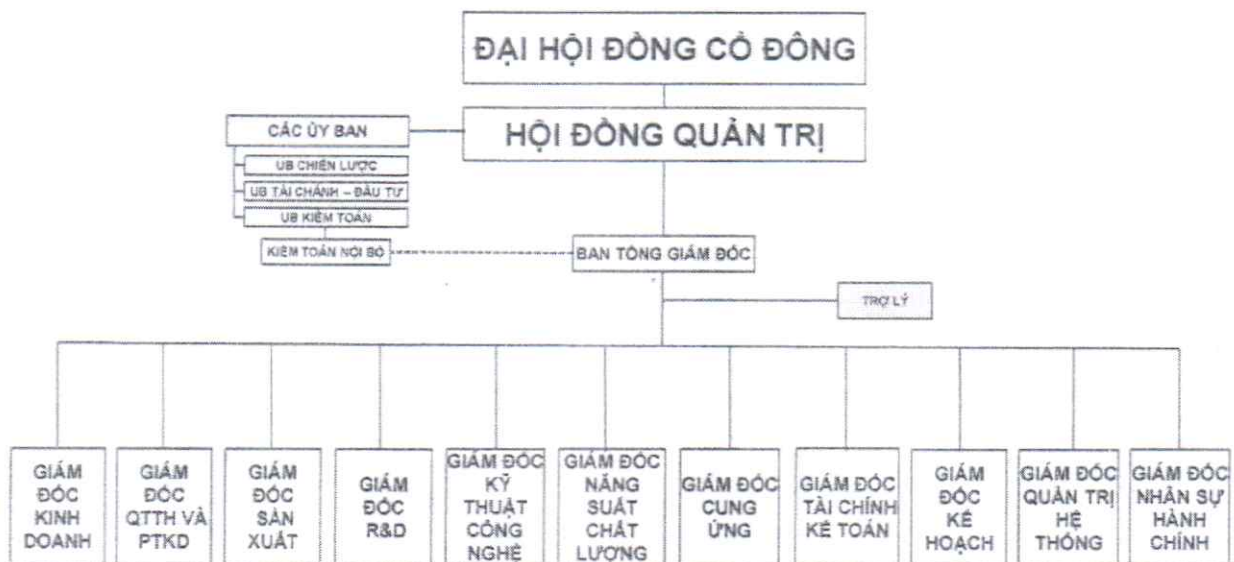
2. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



Hiện nay mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia gồm có khối sản xuất và khối văn phòng. Công ty có 01 công ty con và không có công ty liên doanh, liên kết. Công ty có chi nhánh tại 718 Nguyễn Thị Định, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM.

- Khối văn phòng: Gồm 11 phòng ban nghiệp vụ hỗ trợ cho việc hoạt động phát triển kinh doanh, quản lý nội bộ của Công ty.
- Khối sản xuất: Gồm 01 nhà máy sản xuất phụ trách sản xuất các sản phẩm gạch chủ lực của Công ty.
- Công ty con: Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang.

3. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.

❖ **Các ủy ban**

- **Ủy ban Chiến lược:** Ủy ban Chiến lược là Ủy ban trực thuộc HĐQT, có chức năng hoạch định chiến lược phát triển, đánh giá kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh và đề xuất thay đổi về chiến lược kinh doanh của Công ty; thúc đẩy việc thực hiện chiến lược và kế hoạch phát triển của Công ty; Ủy ban Chiến lược có từ ba đến năm ủy viên. Các ủy viên của Ủy ban Chiến lược sẽ do HĐQT bổ nhiệm cho từng nhiệm kỳ phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT.
- **Ủy ban Tài chính – Đầu tư:** Ủy ban Tài chính – Đầu tư là Ủy ban trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu và giúp Ban Tổng Giám đốc về công tác tài chính, kế toán, quản lý và sử dụng vốn, tài sản, đảm bảo cân đối nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn, đầu tư phát triển cho hoạt động của Công ty, hoạch định chiến lược đầu tư, xây dựng chính sách và nguyên tắc đầu tư ngắn, trung và dài hạn; nghiên cứu, thẩm định, đánh giá các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- **Ủy ban Kiểm toán:** Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
- **Kiểm toán nội bộ:** Kiểm toán nội bộ là bộ phận tư vấn, góp phần nâng cao giá trị, hoàn thành mục tiêu và hoàn thiện các hoạt động của tổ chức một cách độc lập, khách quan.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm: 01 Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

- **Tổng Giám đốc** là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- **Phó Tổng Giám đốc** là người giúp và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc nhiệm vụ được phân công; thực hiện các công việc thay Tổng Giám đốc khi được ủy quyền. Tham gia và tổ chức chỉ đạo xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, phương án sản xuất, kinh doanh; theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các hoạt động đó. Quyết định các công việc theo ủy quyền của Tổng Giám đốc và trong phạm vi quyền hạn.
- **Ban trợ lý:** Hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong các công việc thường nhật. Ban trợ lý báo cáo kết quả công việc trực tiếp cho Tổng Giám đốc Công ty

❖ **Các phòng chức năng:**

Công ty có 11 khối chức năng nghiệp vụ. Đứng đầu là các Giám đốc.

- **Khối kinh doanh:** Chịu trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ bán hàng, tìm kiếm xây dựng đội ngũ nhà phân phối, đưa sản phẩm bán ra thị trường, thúc đẩy doanh số, doanh thu và tiền thu, mở rộng thị phần trong ngành nghề hoạt động, đề xuất các chính sách bán hàng, tư vấn về mẫu mã sản phẩm, chất lượng. Chịu trách nhiệm về kết quả doanh thu theo mục tiêu Công ty.
- **Khối Quản trị thương hiệu và Phát triển kinh doanh:** Chịu trách nhiệm lập kế hoạch Marketing, quảng bá hình ảnh, kinh doanh tiếp thị, tư vấn xây dựng hình ảnh sản phẩm, công ty và kiểm soát chi phí Marketing hiệu quả; phát triển các năng lực bán hàng, xây dựng kế hoạch tiếp cận và quản lý thị trường, kiểm toán kết quả thực thi bán hàng và hiệu quả, xây dựng kế hoạch tổ chức đội ngũ và chuẩn bị các phương án quản lý đối tác phân phối.

- **Khối Sản xuất:** Trực tiếp sản xuất ra sản phẩm, đảm bảo sản lượng theo kế hoạch cung ứng, đảm bảo năng suất và chất lượng sản phẩm. Phối hợp với các phòng ban trong điều hành và phân bổ lao động trong sản xuất, về chất lượng sản phẩm trên các thiết kế mới.
- **Trung tâm Nghiên cứu phát triển (R&D):** Nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng tính thị hiếu, cạnh tranh. Luôn phát triển những thiết kế mẫu mã định hướng tham mưu sản xuất các sản phẩm phù hợp với thị trường.
- **Khối Kỹ thuật công nghệ:** Trực tiếp tạo ra sản phẩm mẫu, thử nghiệm, kiểm tra chất lượng trước khi đưa vào sản xuất hàng loạt; điều hành công nghệ để đảm bảo chất lượng. Nghiên cứu và ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật đưa vào sản xuất trong dây chuyền.
- **Khối Năng suất chất lượng:** Đảm bảo chất lượng trong sản xuất nguyên vật liệu đầu vào và thành phẩm; đảm nhận nhiệm vụ xây dựng hệ thống, quy trình sản xuất, quản lý chất lượng và giám sát, đo lường việc thực hiện các tiêu chuẩn chất lượng đề ra.
- **Khối Cung ứng:** Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động thu mua đúng và đủ đảm bảo kế hoạch sản xuất, giao nhận hàng hóa, nguyên vật liệu của Công ty.
- **Khối Tài chính Kế toán:** Quản lý vốn, nguồn vốn của doanh nghiệp, thanh quyết toán với khách hàng mua và bán, lập báo cáo tài chính theo niên độ quyết toán, báo cáo quyết toán thuế, phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước.
- **Khối Kế hoạch:** Xem xét kế hoạch mua nguyên vật liệu, vật tư phục vụ sản xuất, kiểm soát kế hoạch sản xuất theo từng tiến độ, dự án.
- **Ban Quản trị hệ thống:** xây dựng quy trình, hệ thống; kiểm soát vận dụng quy trình vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh; xác định tiêu chuẩn và hướng dẫn thực thi. Quản lý hệ thống công nghệ thông tin và đóng vai trò điều phối chính trong việc xây dựng, vận hành và cải tiến liên tục của hệ thống quản lý tích hợp Chất lượng – Môi trường – Trách nhiệm xã hội của Công ty.
- **Khối Nhân sự Hành chính:** Tổ chức, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, giải quyết các vấn đề về quan hệ lao động, chế độ chính sách đối với người lao động; xây dựng đơn giá tiền lương và thực hiện tính lương, quyết toán lương và các khoản thu nhập khác cho toàn thể CB-CNV, thực hiện các công tác thi đua khen thưởng; công tác quản trị về môi trường – an toàn lao động – sức khỏe nghề nghiệp, công tác quản trị hành chính bao gồm hậu cần, văn thư, lưu trữ, tổ chức sự kiện, công tác giám sát bảo vệ an ninh trật tự nhà máy.

4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 20/10/2023

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	137	45.000.000	100%
1	Trong nước	137	45.000.000	100%
1.1	Nhà nước	0	0	0%
1.2	Tổ chức	0	0	0%
1.3	Cá nhân	137	45.000.000	100%
2	Nước ngoài	0	0	0%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0%

2.2	Cá nhân	0	0	0%
	Tổng cộng	137	45.000.000	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	137	45.000.000	100%
1	Cổ đông lớn	3	25.020.000	55,60%
2	Cổ đông khác	134	19.980.000	44,40%
	Tổng cộng	137	45.000.000	100%

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 20/10/2023

STT	Tên cổ đông	CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%) / Vốn điều lệ thực góp
1	Đình Việt Anh	9.360.000	20,80%
2	Lê Thị Vi Na	8.874.000	19,72%
3	Nguyễn Thị Lê	6.786.000	15,08%
				25.020.000	55,60%

- Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia được thành lập vào năm 2009, đến nay đã hơn 14 năm nên cổ phiếu của cổ đông sáng lập Công ty không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

5. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON CỦA CÔNG TY, NHỮNG CÔNG TY MÀ CÔNG TY ĐANG NẮM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI CÔNG TY

a) Công ty mẹ của Công ty

Không có

b) Công ty con của Công ty

Công ty Cổ phần Sản xuất và đầu tư Hoàng Gia Khang

- Thời gian là công ty con: Năm 2022
- Ngày thành lập: 08/12/2009
- Giấy ĐKKD: số 3602194679 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 08/12/2009, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 23/10/2023.
- Địa chỉ trụ sở chính: KCN Nhơn Trạch II – Nhơn Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
- Tỷ lệ sở hữu, tỷ lệ biểu quyết của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia tại Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang:
 - Từ 01/06/2022 đến 19/04/2023: 4.142.018 cổ phần, chiếm 88,17% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang

- Từ 20/04/2023 đến 30/07/2023: 8.816.556 cổ phần, chiếm 88,17% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang
- Từ 31/07/2023 đến nay: 10.579.956 cổ phần, chiếm 88,17% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang.

c) Những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang – đã được trình bày bên trên.

d) Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

Không có

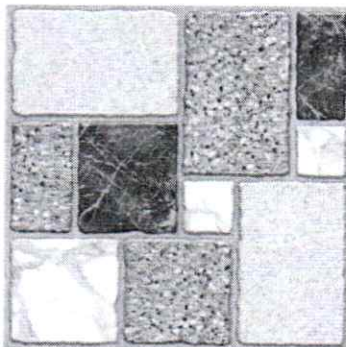
6. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Sản phẩm của Công ty đa dạng từ phân khúc phổ thông cho tới phân khúc cao cấp. Tuy nhiên, phần lớn sản phẩm được bán ra là sản phẩm ở phân khúc phổ thông (41,9%) và trung cấp (30,0%). Doanh thu đến từ dòng sản phẩm cao cấp còn hạn chế, chỉ chiếm bình quân 29,1% doanh thu Công ty năm 2020 – 2022.

- **Đối với phân khúc phổ thông:** sản phẩm được bán chủ yếu là gạch Ceramic, kích thước trung bình 40cm x 40cm, 50cm x 50cm.
- **Đối với phân khúc trung cấp:** sản phẩm Ceramic in kỹ thuật số kích thước 30cm x 60cm và 30cm x 45cm là những sản phẩm bán chạy nhất.
- **Đối với phân khúc cao cấp:** doanh thu đến phần lớn từ các sản phẩm gạch đánh bóng men, gạch giả gỗ, gạch bán sứ, kích thước trung bình 60cm x 60cm, 80cm x 80cm, 100cm x 100cm.

Sự khác biệt về sản phẩm của Công ty được tạo ra so với các sản phẩm khác trên thị trường dựa vào khâu thiết kế và phát triển sản phẩm. Chu kỳ sản phẩm mới kéo dài khoảng 1 năm trước khi có các mẫu thiết kế mới được ra đời. Do vậy, để liên tục tạo ra sự khác biệt cho sản phẩm và duy trì vị thế trên thị trường, Công ty đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển và tập trung vào khâu thiết kế sản phẩm.

Gạch Mimosa



Gạch giả gỗ



Gạch hiệu ứng Monalisa



7. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM GẦN NHẤT VÀ TRONG KỲ GẦN NHẤT

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022 (riêng)	Năm 2022 (hợp nhất)	9T/2023 (riêng)	9T/2023 (hợp nhất)
Tổng tài sản	1.151.788	1.181.230	1.410.829	1.452.434
Doanh thu thuần	1.396.792	1.396.792	903.439	903.439
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	90.561	93.813	58.393	63.933

Chỉ tiêu	Năm 2022 (riêng)	Năm 2022 (hợp nhất)	9T/2023 (riêng)	9T/2023 (hợp nhất)
Lợi nhuận khác	(463)	(478)	(865)	(896)
Lợi nhuận trước thuế	90.098	93.335	57.529	63.037
Lợi nhuận sau thuế	72.166	74.799	45.997	50.252
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-	-
Tỷ lệ cổ tức	0%	0%	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC 9 tháng năm 2023 (tự lập)

8. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY TRONG NGÀNH

8.1. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Ngành gạch ốp lát Việt Nam phân hóa mạnh với hơn 80 doanh nghiệp quy mô vừa và lớn cùng hàng loạt các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ. Các doanh nghiệp có công suất và chiếm thị phần lớn hầu hết là các doanh nghiệp FDI và tư nhân khép kín như Prime (70 triệu m²/năm), Vitto (36 triệu m²/năm), Tasa (24 triệu m²/năm), Catalan (18 triệu m²/năm), Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia (16,5 triệu m²/năm) và Toko (15 triệu m²/năm)¹.

Các doanh nghiệp khác Viglacera, CMC, Thạch Bàn hay Đồng Tâm tập trung phân khúc bình dân và trung cấp và đang trong xu hướng chuyên dịch dần lên cao cấp từ cuối năm 2015. Với những ưu thế trên, Việt Nam đang đứng đầu Đông Nam Á và đứng thứ 6 trên thế giới về sản lượng gạch gốm ốp lát.

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia được thành lập vào năm 2009 với mục tiêu xây dựng một thương hiệu gạch ốp lát Việt Nam trên thị trường quốc tế. Từ khi thành lập đến nay, Công ty luôn xây dựng thương hiệu bằng sự uy tín, chân thành và sự đảm bảo chất lượng trên mỗi sản phẩm được tạo ra. Sau những nỗ lực không ngừng, Công ty đã đạt được nhiều thành quả, là một trong các doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát có công suất lớn tại Việt Nam.

Công ty luôn chú trọng việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới. Hơn 10 năm qua, với khả năng tiếp thu công nghệ từ các quốc gia hàng đầu trong ngành như Ý, Tây Ban Nha, Trung Quốc, cùng những ưu thế về thiết bị, công nghệ, Công ty đã đưa ra thị trường những dòng sản phẩm có sự khác biệt và mang dấu ấn riêng của mình.

Về thị trường trong nước, Công ty đã thiết lập được hệ thống phân phối trải dài từ Bắc đến Nam với hơn 3.000 cửa hàng, đại lý và showroom.

Về thị trường quốc tế, sản phẩm của Công ty đã xuất khẩu đến nhiều quốc gia, khu vực như: Đông Bắc Á (Đài Loan, Hàn Quốc), Đông Nam Á (Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Myanmar, Philippin), Mỹ và Trung Đông.

Bảng so sánh kết quả kinh doanh của một số doanh nghiệp cùng ngành

¹<http://tapchixaydungbxid.vn/vat-lieu/vat-lieu-xay-dung/ky-vong-san-xuat-va-tieu-thu-gach-op-lat-se-tang-trong-nhung-nam-tiep-theo.html>

TT	Công ty	Mã CK	VĐL 2022 (tỷ đồng)	Doanh thu thuần 2022 (tỷ đồng)	LNST 2022 (tỷ đồng)	EPS 2022 (đ/cp)
1	Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn	VIT	500	2.001	51	1.018
2	CTCP Công nghiệp gốm sứ Taicera	TCR	454	1.107	1	48
3	CTCP CMC	CVT	367	2.065	95	2.588
4	CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	-	360	1.397	75	2.065
5	CTCP Viglacera Thăng Long	TLT	70	641	9,6	1.383
6	CTCP Gạch men Thanh Thanh	TTC	60	317	11	1.937
7	CTCP Viglacera Hà Nội	VIH	56	615	6,4	1.143

Nguồn: *cafef.vn*, BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022 của CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

❖ Tổng quan thị trường gạch ốp lát trên thế giới²:

Giai đoạn 2018-2019: Thị trường gạch ốp lát thế giới ghi nhận sự suy thoái về sản lượng sản xuất và tiêu thụ.

Năm 2020:

- Sản xuất gạch ốp lát thế giới đã tăng lên 17,101 triệu m², tăng +8,0% so với 15.827 triệu m² năm 2019. Sản xuất tại châu Á tăng +2,8% lên 12,9 tỷ m², tương đương 74% tổng sản lượng toàn cầu; Kết quả tích cực này chủ yếu là do sự gia tăng sản lượng tại Trung Quốc, Ấn Độ và Iran, bù đắp lượng sụt giảm ở Việt Nam và Indonesia. Lục địa châu Âu sản xuất tổng cộng 1.856 triệu m² (chiếm 11,6% tổng sản lượng của thế giới). Sản xuất trên lục địa châu Mỹ giảm xuống còn 1.409 triệu m²: ở Bắc Mỹ chỉ giảm nhẹ -2,7% (đạt 321 triệu m²).
- Tiêu thụ gạch ốp lát thế giới đã nổi lại xu hướng tăng trưởng từ 15.650 lên 17.049 triệu m² (+8.9%), mặc dù đây vẫn ở mức thấp nhất trong 7 năm. Hầu hết tất cả các khu vực đều chứng kiến sự phục hồi. Ở châu Á, nhu cầu đã tăng lên 12,5 tỷ m² (+2,8%), tương đương 71,5% tổng lượng tiêu thụ toàn cầu. Ở châu Âu, tiêu thụ tăng ở cả các quốc gia thuộc EU (999 triệu m²; +1,4%) và các nước châu Âu không thuộc EU (653 triệu m²; +11,3%). Mức tiêu thụ của châu Mỹ vẫn gần như ổn định với 1.249 triệu m² tại thị trường Trung và Nam Mỹ (-1%) và 541 triệu m² ở Bắc Mỹ (-0,6%). Nhu cầu gạch ốp lát ở châu Phi cũng tăng lên, đạt 1.124 triệu m² (+1,4%).

Năm 2021:

- Sản xuất gạch ốp lát thế giới đã tăng lên 18,339 triệu m² trong năm 2021, tăng +7.2% so với 17,101 triệu m² năm 2020. Sản xuất tại châu Á tăng +4,9% lên 13,600 triệu m², tương đương 74% tổng sản lượng toàn cầu. Lục địa châu Âu sản xuất tổng cộng 2,124 triệu m² (chiếm 11,6% tổng sản lượng của thế giới). Sản xuất trên lục địa châu Mỹ tăng mạnh lên 1,393 triệu m² tương đương 18%: ở Bắc Mỹ tăng 17,4% (đạt 377 triệu m²), khu vực Trung và Nam Mỹ tăng 24,5% (đạt 1,360 triệu m². Khu vực Châu Phi giảm 3,3% (888 triệu m²).
- Tiêu thụ gạch ốp lát thế giới hầu hết ở các khu vực đều phục hồi trở lại, tăng từ 17,049 triệu m² lên 18,209 triệu m² (+6,8%). Ở châu Á, nhu cầu đã tăng lên 13,165 triệu m² (+5,2%), tương đương 72,3% tổng lượng tiêu thụ toàn cầu. Ở châu Âu, tiêu thụ tăng ở cả các quốc gia thuộc EU

² <https://ceramicworldweb.com>

(1.141 triệu m²; +14,2%) và các nước châu Âu không thuộc EU (649 triệu m²; +15,3%). Trung và Nam Mỹ tăng lên 1,448 triệu m² (+16,4%) và Bắc Mỹ tăng lên 603 triệu m² (+11,5%). Nhu cầu gạch ốp lát ở châu Phi cũng tăng lên, đạt 1.148 triệu m² (+1,5%).

❖ **Tổng quan tình hình thị trường gạch ốp lát tại Việt Nam**^{3,4}

Trải qua hơn 25 năm xây dựng và phát triển, đến nay, tổng công suất toàn ngành gạch ốp lát Việt Nam (gồm gạch ceramic, granite, gạch cotto) đạt trên 800 triệu m²; với 93 đơn vị sản xuất, trong đó: 66 cơ sở sản xuất gạch ceramic với tổng công suất thiết kế là 608,6 triệu m²/năm; 22 cơ sở sản xuất gạch granite với tổng công suất thiết kế là 182 triệu m²/năm; 5 cơ sở sản xuất gạch cotto với tổng công suất thiết kế là 31 triệu m²/năm.

Với năng lực và sản lượng như trên, gạch ốp lát Việt Nam đã được tạp chí Ceramic World Review, tạp chí ceramic uy tín hàng đầu thế giới xếp vị trí thứ 4 thế giới, chỉ sau sản lượng của Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil.

Với việc đầu tư các dây chuyền thiết bị mới, đồng bộ và hiện đại, nhiều nhà máy đã sản xuất ra sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu, Việt Nam có nhiều nhà máy ceramic mang tầm quốc tế, trong đó công suất đạt tới 70 triệu m²/năm. Tuy nhiên, hiện nay, nước ta vẫn còn một số nhà máy đầu tư lâu, dây chuyền sản xuất lạc hậu, hoạt động kém hiệu quả, năng suất, chất lượng sản phẩm thấp, tiêu hao nhiên liệu và năng lượng cao.

Tỷ lệ khai thác công suất của các cơ sở sản xuất gạch gốm ốp lát đạt trung bình khoảng 75% - 80% công suất thiết kế. Kể từ đầu năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, ngành gạch ốp lát gặp nhiều khó khăn, nên sản xuất chỉ đạt khoảng 65% - 70% công suất lắp đặt, tương đương khoảng 560 triệu m²/năm.

Thị trường gạch ốp lát Việt Nam được nhìn nhận đang trong giai đoạn có mức độ cạnh tranh khá cao, nhất là trong phân khúc Ceramic. Bên cạnh các sản phẩm gạch ốp lát sản xuất trong nước, hàng năm, các doanh nghiệp trong nước vẫn nhập khẩu một lượng khá lớn sản phẩm từ các nước như Ấn Độ, Trung Quốc, Ý, Tây Ban Nha.

Ngoài các doanh nghiệp nội địa như Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia, Viglacera, Đồng Tâm, Thạch Bàn, CMC,... còn có sự tham gia của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài như Taicera, Bạch Mã, Prime,... cùng với các doanh nghiệp tư nhân trong nước mới được thành lập không lâu nhưng có năng lực sản xuất rất lớn như Catalan (18 triệu m²/năm), Toko (15 triệu m²/năm), Vitto (36 triệu m²/năm), Tasa (24 triệu m²/năm),... Các chủng loại sản phẩm gạch ốp lát giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc mặc dù đã giảm so với các năm trước nhưng vẫn có sức cạnh tranh lớn.

Các doanh nghiệp trong nước vẫn đứng vững nhờ bảo hộ và đầu tư tốt về mặt công nghệ. Tại thị trường Việt Nam, gạch Trung Quốc đang trực tiếp cạnh tranh với hàng nội địa. Ngoài ra, gạch ốp lát tới từ Malaysia, Indonesia, Ấn Độ,... cũng được nhập khẩu với số lượng nhỏ, chủ yếu là các mẫu mã trong nước không có. Tuy nhiên hiện tại gạch nội đang chiếm ưu thế nhờ sử dụng các dây chuyền sản xuất tiên tiến từ châu Âu đảm bảo chất lượng sản phẩm, lợi thế về địa lý giúp giảm giá thành và đáp ứng các nhu cầu đơn hàng từ nhỏ tới lớn. Các sản phẩm gạch nhập khẩu hiện vẫn chịu thuế suất nhập khẩu cao làm giảm tính cạnh tranh so với hàng trong nước.

Thuế suất áp dụng cho sản phẩm gạch ốp lát

Thuế áp dụng cho gạch ốp lát	Thuế suất (%)	Áp dụng
Thuế NK ưu đãi	35	1/1/2014
ASEAN (ATIGA)	5	1/1/2015

³ <https://tapchixaydung.vn/vi-sao-thi-truong-gach-op-lat-tang-truong-cham-lai-20201224000011557.html>

⁴ <https://baoxaydung.com.vn/gach-op-lat-viet-nam-co-hoi-va-thach-thuc-220971.html>

Thuế áp dụng cho gạch ốp lát	Thuế suất (%)	Áp dụng
ASEAN – Trung Quốc (ACFTA)	20	1/1/2015
ASEAN – Hàn Quốc (AKFTA)	10	1/1/2015
ASEAN – Nhật Bản (AJCEP)	20	1/4/2015
Việt Nam – Nhật Bản (VJEPA)	22.5	1/4/2015
ASEAN – Úc-- New zealand (AANZFTA)	10	1/1/2015
ASEAN – Ấn Độ (AIFTA)	22.5	1/1/2015

Nguồn: www.ximang.vn

Các hiệp định thương mại mới ký gần đây như Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Hải quan Nga-Belarus-Kazakhstan,... không đe dọa tới ngành sản xuất gạch ốp lát mà còn là cơ hội để các doanh nghiệp trong nước mở ra một số thị trường xuất khẩu mới.

❖ **Triển vọng phát triển ngành:**

Gạch ốp lát là sản phẩm hỗ trợ cho ngành xây dựng. Sự phát triển của ngành xây dựng phụ thuộc rất nhiều vào tốc độ tăng trưởng kinh tế và các chính sách vĩ mô. Do đó, khi đánh giá và dự báo mức tăng trưởng của ngành vật liệu xây dựng nói chung hay gạch ốp lát nói riêng, người ta thường bắt đầu từ tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng.

Tăng trưởng của ngành xây dựng phụ thuộc vào các yếu tố như tốc độ đô thị hóa, vốn đầu tư FDI vào lĩnh vực bất động sản, lãi suất cho vay và lạm phát,... Do đó, việc Chính phủ luôn duy trì một mức giải ngân vào lĩnh vực xây dựng, đặc biệt là cơ sở hạ tầng. Ngoài các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ cũng có tác động trực tiếp tới ngành xây dựng. Như trong giai đoạn 2011-2013, chính sách thắt chặt tiền tệ đã đẩy lãi suất cho vay lên mức trên 20%/năm, khiến cho nguồn vốn đổ vào đầu tư xây dựng giảm mạnh. Do đó, chu kỳ của ngành xây dựng cũng chịu tác động mạnh từ chu kỳ của tăng trưởng kinh tế, ước tính kéo dài khoảng 3-10 năm. Ngoài ra, tốc độ tăng trưởng của ngành sẽ có một độ lệch nhất định so với tốc độ tăng trưởng GDP.

• **Về thị trường bất động sản⁵:**

Trong năm 2022 và dự báo các năm tiếp theo, tốc độ đô thị hóa nhanh (tỷ lệ đô thị hóa 6 tháng đầu năm 2021 đạt 40,4%, tăng 1,9 % so với 2020) cùng tăng trưởng dân số 0,9% mỗi năm sẽ thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng gạch ốp lát (sản phẩm chiếm tỷ trọng lên tới 60% sản lượng tiêu thụ nhóm vật liệu xây dựng hoàn thiện bề mặt). Cùng với đó, theo ước tính từ số liệu của CIC và Tổng điều tra dân số 2019, trong giai đoạn 2019 - 2023, tổng nhu cầu nhà ở xây mới và thay thế sẽ ở mức 691,7 nghìn căn hộ. Bên cạnh đó, tốc độ tăng trưởng giá trị thực xây dựng nhà để ở và không để ở (mảng tiêu thụ chính của gạch ốp lát) dự kiến đạt 7,9% trong năm 2023, cao hơn 1,7% so với con số tăng trưởng 6,2% năm 2020. Năm 2022, sản lượng sản xuất gạch ốp lát đạt 471,5 triệu mét vuông, tăng 8,39% so với năm 2021, sản lượng tiêu thụ khoảng 459 triệu mét vuông, tăng 16,2% so với năm 2021⁶.

Bên cạnh đó, ngoài những hỗ trợ về tài chính (như gói tín dụng 30 nghìn tỷ, chính sách tăng tín dụng cho bất động sản), thì Luật Nhà ở (có hiệu lực từ 1/7/2015) và Luật Kinh doanh bất động sản (có hiệu lực từ 1/11/2015) với nhiều điểm mới, phù hợp với thị trường hiện nay cũng sẽ tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho thị trường bất động sản phát triển theo hướng sôi động hơn, cạnh tranh hơn.

⁵<http://tapchixaydungbxd.vn/vat-lieu/vat-lieu-xay-dung/ky-vong-san-xuat-va-tieu-thu-gach-op-lat-se-tang-trong-nhung-nam-tiep-theo.html>

⁶ <https://saca.com.vn/vn/nam-2022-toc-do-tang-truong-nganh-xay-dung-dat-8-8-5-.html>

- **Về tốc độ tăng trưởng dân số trong nước⁷:**

Tốc độ đô thị hóa và đầu tư phát triển hạ tầng trong giai đoạn 2021 - 2030 sẽ tiếp tục duy trì như tốc độ các năm trước, song sẽ có sự bứt phá cao hơn trong trung hạn 2026 - 2030 do sự thay đổi về sức ép về trần nợ công, những thành công về quyết tâm đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cấu trúc nền kinh tế và khả năng phục hồi kinh tế sau dịch bệnh Covid-19. Sự gia tăng quy mô kèm theo cơ cấu dân số trẻ tăng nhanh ở khu vực đô thị sẽ tiếp tục thúc đẩy nhu cầu nhà ở phù hợp với các nhóm gia đình trẻ đô thị trong trung hạn tiếp tục tăng cao. Theo đó, dự báo nhu cầu gạch ốp lát sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới.

9. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

9.1. Số người lao động trong Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Số lượng người lao động bình quân trong 2 năm gần nhất của Công ty mẹ là 804 người.

Tính đến thời điểm 30/09/2023, tổng số lượng người lao động trong Công ty mẹ là 638 người.

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Thời gian làm việc:

Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, chế độ nghỉ theo quy định của luật lao động. Đối với cán bộ công nhân trực tiếp sản xuất, Công ty tổ chức sản xuất theo ca, đảm bảo tiến độ sản xuất, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty thỏa thuận với Người lao động để thực hiện làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Thời gian nghỉ phép, nghỉ Lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

❖ Điều kiện làm việc:

Công ty có văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát cho đội ngũ lao động trong Công ty. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Ngoài ra, Công ty tổ chức khám sức khỏe và bệnh nghề nghiệp định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên hàng năm nhằm đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất, chế độ ốm đau thai sản và các chế độ của người lao động luôn được thực hiện đầy đủ theo Luật Lao động. Đặc biệt, Công ty chú trọng đầu tư cho công tác vệ sinh môi trường bằng việc hàng năm ký hợp đồng đo chất lượng môi trường làm việc tại các vị trí làm việc của người lao động.

❖ Chính sách tiền lương:

Công ty xây dựng quy chế trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và cạnh tranh trên nguyên tắc trả lương gắn với trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên công tác và cấp bậc của chức danh công việc mà NLD được bổ nhiệm.

Mức lương tham gia bảo hiểm xã hội của CB-CNV được ghi rõ trong hợp đồng lao động bảo đảm không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do nhà nước quy định và chi trả đầy đủ các khoản phụ cấp, tiền lương ngừng việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty thực hiện chính sách điều chỉnh lương định kỳ hàng năm, thời hạn xem xét điều chỉnh lương vào quý 2 hàng năm. Tùy tình hình sản xuất kinh doanh và điều chỉnh của pháp luật lao động về tiền lương, công ty sẽ tổ chức đánh giá kết quả công việc và tiến hành điều chỉnh/nâng bậc lương theo quy

⁷<https://tapchixaydung.vn/phat-trien-nha-o-voi-quan-diem-vua-la-nganh-kinh-te-quan-trong-vua-la-cong-cu-dam-bao-an-sinh-va-cong-bang-xa-hoi-20201224000011765.html>

định của công ty tùy thuộc vào kết quả đánh giá. Các tiêu chí đánh giá sẽ bao gồm nhưng không giới hạn những yếu tố sau:

- Mức độ thường xuyên hoàn thành công việc được giao về số lượng, chất lượng, tinh thần và thái độ làm việc;
- Mức độ thực hành kỷ luật lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và nội quy lao động của Công ty;
- Thâm niên làm việc tại Công ty.
- Những đóng góp đặc biệt, có giá trị cao của người lao động vào hoạt động sản xuất, kinh doanh cho Công ty

❖ **Chính sách tiền thưởng:**

Công ty thực hiện chính sách thưởng cho người lao động trên nguyên tắc gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh, thành tích cá nhân và những đóng góp của NLD cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như tính tuân thủ và chấp hành tốt nội quy, quy định, quy chế Công ty của NLD. Tiền thưởng chi cho người lao động được thực hiện từ các nguồn sau:

- Thưởng từ quỹ tiền lương cho người lao động có những đóng góp tích cực, hiệu quả cho từng cơ sở.
- Thưởng từ quỹ khen thưởng cho những cán bộ công nhân viên có những thành tích trong công tác, lao động do các cấp xét vào dịp kết thúc năm, hoặc có những sáng kiến, thành tích đột xuất được ghi nhận.

Đối với lãnh đạo Công ty: Gồm các thành viên HĐQT, BTGD Công ty, cán bộ quản lý khi có những đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, sản xuất kinh doanh có hiệu quả sẽ được HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét trích quỹ thưởng cho HĐQT, BTGD vào kỳ đại hội cổ đông thường niên hàng năm.

❖ **Chính sách trợ cấp:**

Trợ cấp thôi việc/mất việc/tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động: áp dụng khi NLD thôi việc/mất việc/bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động. Thủ tục và mức chi trả trợ cấp tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trợ cấp cho hoàn cảnh khó khăn: Tùy từng trường hợp, Công ty sẽ xem xét và quyết định mức trợ cấp và hình thức trợ cấp phù hợp cho từng trường hợp khó khăn căn cứ trên đề xuất từ đơn vị chức năng, kết quả thẩm tra và tham mưu từ phòng Nhân sự.

❖ **Chính sách đào tạo:**

Tất cả các CB-CNV đều có cơ hội tham gia các chương trình đào tạo nghiệp vụ theo yêu cầu công việc; theo kế hoạch đào tạo, phát triển hàng năm; ngoài ra Công ty cũng khuyến khích CB-CNV chủ động tham gia các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn trong công việc và được Công ty hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ chi phí.

Hàng năm Công ty tổ chức cho CB-CNV xuất sắc tham gia những khóa học bổ sung, hoàn thiện kiến thức để đảm nhận những công việc ở tầm cao hơn: Khóa Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, khóa đào tạo giảng viên nội bộ, khóa nâng cao năng lực chuyên môn, ...

Công ty chú trọng tới công tác đào tạo nội bộ: Đào tạo xây dựng Chiến lược, kế hoạch, đào tạo về ISO, 5S hay những buổi chia sẻ về kỹ năng mềm (Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm,...) ngoài mục đích chia sẻ kiến thức, kỹ năng những buổi đào tạo nội bộ này tạo ra sự gắn kết và chia sẻ của các CB-CNV Công ty.

❖ **Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động:**

Công ty cung cấp những chính sách hỗ trợ và phúc lợi cao hơn yêu cầu pháp luật sau để NLD yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty:

- Hỗ trợ bữa ăn giữa ca miễn phí, phương tiện đưa đón, di chuyển cho NLĐ làm việc tại Công ty;
- Phụ cấp di chuyển, xăng, xe, điện thoại, công tác phí phù hợp để thuận lợi tiến hành công việc,
- Thực hiện đầy đủ chính sách thăm hỏi ốm đau, hỗ trợ tai nạn lao động, tang chế, kết hôn;
- Trang bị bảo hiểm tai nạn và dịch vụ y tế 24/24 cho toàn thể NLĐ làm việc tại Công ty;
- Hỗ trợ toàn phần / một phần chi phí đóng thuế thu nhập cá nhân cho NLĐ;
- Công ty tham gia làm thành viên của tổ chức SEDEX (một tổ chức phi lợi nhuận được thành lập với mục đích hoạt động nhằm định hướng cải tiến đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng toàn cầu) để đánh giá và áp dụng các tiêu chuẩn lao động quốc tế vào Công ty, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cao nhất cho NLĐ.

❖ **Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động:**

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện các đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động, do đó Công ty chưa ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động.

10. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia, Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức (tiền mặt hoặc cổ phiếu) hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể chốt danh sách cổ đông (ngày chốt quyền) để chia cổ tức. Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền sẽ được quyền nhận cổ tức (tiền mặt/cổ phiếu).

Tỷ lệ cổ tức của Công ty giai đoạn 2020 – 2022

	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tỷ lệ chi trả	78,77%	0%	0%
Hình thức chi trả	Bằng cổ phiếu	-	-
Thời gian chi trả	Tháng 1/2021	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ các năm 2021-2023

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và 2023, lợi nhuận năm 2021 và 2022 được giữ lại để tái đầu tư nên Công ty không chi trả cổ tức của năm 2021 và 2022.

11. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TRONG NĂM GẦN NHẤT VÀ KỲ GẦN NHẤT

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

a) **Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:**

❖ **Tình hình vốn điều lệ, vốn kinh doanh:**

TT	Nguồn vốn	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
1	Tổng tài sản	1.151.788	1.181.230	1.410.829	1.452.434
2	Nợ phải trả	677.062	692.275	890.106	904.585
3	Vốn chủ sở hữu	474.726	488.956	520.723	547.849
4	Vốn điều lệ	360.000	360.000	360.000	360.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021, 2022 và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

❖ Tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh:

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ Công ty. Tính tới 31/12/2022 tổng tài sản của Công ty mẹ đạt 1.152 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả đạt 667 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm 2021, Công ty tăng vốn điều lệ từ 120 tỷ đồng lên 360 tỷ đồng và toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán đã được Công ty sử dụng để: Mua cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang, Mua tài sản Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia, Trả nợ vay ngắn hạn Ngân hàng. Điều này giúp Công ty mở rộng hệ thống nhà xưởng, tăng công suất, doanh thu theo định hướng 05 năm, đồng thời giảm áp lực nợ vay. Sang năm 2023, Công ty tăng vốn điều lệ từ 360 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Royal House.

b) Trích khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định thuê tài chính được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao của tài sản cố định thuê tài chính được trích căn cứ theo thời gian thuê theo hợp đồng và tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh, đảm bảo thu hồi đủ vốn.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và được ước tính như sau cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	5-30 năm
Máy móc, thiết bị	5-10 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6-10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-5 năm
Tài sản cố định khác	3-5 năm
Phần mềm quản lý	3-5 năm

Nguồn: BCTC năm 2022 được kiểm toán của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

c) Mức lương bình quân:

Số lượng lao động bình quân	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng quỹ lương (đồng)	121.378.559.000	119.800.130.830	141.908.648.306
Số lượng lao động bình quân (người)	789	801	808
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	12.819.873	12.456.357	14.635.793

Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

Theo số liệu của Tổng cục thống kê⁸, năm 2022 thu nhập bình quân tháng của người lao động là 6,7 triệu đồng/tháng. Thu nhập bình quân tháng của lao động nam là 7,6 triệu đồng, tăng 950 nghìn đồng so với năm trước và tăng 830 nghìn đồng so với cùng kỳ năm 2019; thu nhập bình quân tháng của lao động nữ là 5,6 triệu đồng, tăng 914 nghìn đồng so với năm trước và tăng 709 nghìn đồng so với cùng năm 2019. Thu nhập bình quân ngành công nghiệp và xây dựng năm 2022: 7,5 triệu đồng/tháng. Như vậy, mức lương bình quân của người lao động của Công ty cao hơn mức thu nhập bình quân các doanh nghiệp cùng ngành.

d) Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Phải thu ngắn hạn	383.526	397.826	505.663	596.410
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	232.906	232.906	411.139	411.139
Trả trước cho người bán ngắn hạn	119.004	119.004	62.099	101.046
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	-	37.500
Phải thu ngắn hạn khác	31.616	45.916	32.425	46.725
Phải thu dài hạn	5.016	5.016	4.189	4.189
Phải thu dài hạn khác	5.016	5.016	4.189	4.189
Tổng cộng	388.542	402.843	509.852	600.599

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

Các khoản phải thu quá hạn:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, BCTC tự lập 9 tháng đầu năm 2023 (riêng và hợp nhất), Công ty không phát sinh các khoản phải thu quá hạn.

e) Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Nợ ngắn hạn	665.797	666.912	870.975	871.674
Phải trả người bán ngắn hạn	135.368	134.839	183.761	180.388
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.454	58.454	71.580	71.580
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.721	14.565	11.767	13.340

⁸ <https://www.gso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2023/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-iv-va-nam-2022>

Phải trả người lao động	16.621	16.621	10.892	11.006
Chi phí phải trả ngắn hạn	11.811	11.871	9.263	10.797
Phải trả ngắn hạn khác	6.134	6.874	36.402	37.251
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	423.068	423.068	546.690	546.690
Quỹ khen thưởng phúc lợi	621	621	621	621
Nợ dài hạn	11.265	25.363	19.131	32.912
Phải trả dài hạn khác	1.000	1.000	1.000	1.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10.265	10.265	18.131	18.131
Thuế thu nhập hoãn lại	-	14.097	-	13.781
Tổng cộng	677.062	692.275	890.106	904.585

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

Tình hình thanh toán các khoản nợ:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 và BCTC tự lập 9 tháng đầu năm 2023 (riêng và hợp nhất), Công ty không phát sinh các khoản nợ quá hạn nào. Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi và gốc.

Thông tin về việc vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết bao gồm vi phạm của Tổ chức phát hành và công ty con: Không có.

f) Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư các loại thuế phải nộp theo quy định của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Thuế giá trị gia tăng	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.659	13.475	11.532	13.102
Thuế thu nhập cá nhân	1.062	1.090	235	239
Phí, lệ phí, các khoản phải nộp khác	0,6	0,6	-	-
Tổng cộng	13.721	14.565	11.767	13.340

Nguồn: BCTC năm 2022 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

Công ty thực hiện trích lập và nộp các khoản bảo hiểm cho người lao động theo quy định. Số dư các khoản bảo hiểm phải nộp theo quy định của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Bảo hiểm xã hội	-	-	1.775	1.775
Bảo hiểm y tế	-	-	187	187
Bảo hiểm thất nghiệp	-	-	82	82

KHOẢN MỤC	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Tổng cộng	-	-	2.044	2.044

Nguồn: CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

g) Trích lập các quỹ:

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2022 (riêng)	31/12/2022 (hợp nhất)	30/09/2023 (riêng)	30/09/2023 (hợp nhất)
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	621	621	621	621
Tổng cộng	621	621	621	621

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

h) Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Công ty kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất:

Không có

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022 (riêng)	Năm 2022 (hợp nhất)
<u>Khả năng thanh toán (lần)</u>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,17	1,19
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,71	0,74
<u>Cơ cấu vốn (%)</u>		
Nợ/Tổng tài sản	58,78	58,61
Nợ/Vốn chủ sở hữu	142,62	141,58
<u>Năng lực hoạt động (lần)</u>		
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	1,37	1,35
Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	1,98	1,95
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	3,97	3,98
<u>Khả năng sinh lời (%)</u>		

Chỉ tiêu	Năm 2022 (riêng)	Năm 2022 (hợp nhất)
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) (Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	5,17	5,36
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA) (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)	7,09	7,24
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân)	16,45	16,78
Thu nhập trên cổ phần (EPS) (đồng/cổ phần)	2.005	2.065

Nguồn: Tính toán theo BCTC kiểm toán năm 2022

12. TÀI SẢN

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/09/2023 – Công ty mẹ

Đơn vị giá trị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	586.068	208.154	35,52
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	105.779	27.972	26,44
2	Máy móc, thiết bị	461.842	173.041	37,47
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	12.104	3.622	29,92
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.198	788	24,64
5	Tài sản cố định khác	3.144	2.730	86,83
II	Tài sản cố định thuê tài chính	51.400	34.645	67,40
1	Máy móc, thiết bị	50.733	34.055	67,13
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	667	590	88,46
III	Tài sản cố định vô hình	565	98	17,35
1	Phần mềm máy tính	565	98	17,35
	Tổng cộng	638.033	242.897	38,07

Nguồn: BCTC riêng 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/09/2023 – Hợp nhất

Đơn vị giá trị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	623.598	239.961	38,48

TT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	140.638	58.334	41,48
2	Máy móc, thiết bị	462.611	173.477	37,50
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	14.006	4.631	33,06
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.198	788	24,64
5	Tài sản cố định khác	3.144	2.730	86,83
II	Tài sản cố định thuê tài chính	51.400	34.645	67,40
1	Máy móc, thiết bị	50.733	34.055	67,13
2	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	667	590	88,46
III	Tài sản cố định vô hình	68.204	65.299	95,74
1	Phần mềm máy tính	565	98	17,35
2	Lợi thế quyền thuê	67.639	65.200	96,39
	Tổng cộng	743.202	339.905	45,74

Nguồn: BCTC hợp nhất 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

13. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC

13.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Nội dung	Năm 2022 (Hợp nhất)	Năm 2023 (Hợp nhất)	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần	1.396.792	1.400.000	0,23%
Lợi nhuận sau thuế	74.799	85.000	13,64%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	5,36%	6,07%	0,71%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	16,78%	19,88%	3,10%
Tỷ lệ cổ tức	0%	10%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

Ngày 17/10/2022, ĐHĐCĐ của Công ty đã họp và thông qua kế hoạch doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt lần lượt là 1.460 tỷ đồng và 80 tỷ đồng. Theo số liệu tổng hợp của Công ty, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế năm 2022 (hợp nhất) đạt lần lượt là 1.396,79 tỷ đồng và 74,8 tỷ đồng, hoàn thành 95,67% và 93,5% kế hoạch đặt ra.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty đã họp và thông qua kế hoạch doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của năm 2023 lần lượt là 1.400 tỷ đồng và 85 tỷ đồng.

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức nói trên

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự báo và ước tính dựa trên các thông tin giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi.

Ban điều hành Công ty cũng đã đề ra một số biện pháp cụ thể làm căn cứ để đạt kế hoạch cho năm 2023 như sau:

- Thực hiện chiến lược tái định vị thương hiệu: xây dựng và phát triển thương hiệu theo tiêu chí “Royal là thương hiệu Việt được yêu thích trên toàn cầu”;
- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, đặc biệt là củng cố và phát triển hệ thống bán hàng tại thị trường Mỹ. Cơ cấu lại các kênh bán hàng nội địa nhằm tạo tăng trưởng thị phần trong nước và tăng trưởng đột phá các dòng sản phẩm mới.
- Không ngừng cải tiến, sáng tạo và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp bằng việc vận hành hệ thống quản trị tinh gọn và ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục cải tiến hoạt động sản xuất, đặc biệt cải tiến tự động hóa và tiết kiệm năng lượng để từng bước giảm giá thành. Song song là tiếp tục phát triển hoạt động R&D tạo sự khác biệt và tăng giá trị sản phẩm.
- Phát triển nguồn nhân lực theo hướng toàn cầu hóa, xây dựng và hoàn thiện chính sách lao động tiền lương đảm bảo nguyên tắc gắn kết lợi ích tổ chức và người lao động

14. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY

- ✓ Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia cam kết triển khai đăng ký niêm yết cổ phiếu (nếu đủ điều kiện niêm yết) trên Sở Giao dịch chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom (nếu không đủ điều kiện niêm yết) trong thời hạn 30 ngày (ba mươi ngày) kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật.
- ✓ Hiện tại, Công ty mẹ và Công ty con đang thuê lần lượt là 60.000 m² đất và 30.171 m² đất tại địa chỉ Khu Công nghiệp Nhơn Trạch II – Nhơn Phú, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Thông tin về các hợp đồng thuê đất, sử dụng đất của Công ty mẹ và Công ty con như sau:

	Số tiền tại 31/12/2022	Số tiền tại 30/09/2023
	(Đơn vị: đồng)	(Đơn vị: đồng)
Công ty mẹ (1):		
Tổng giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT)	167.867.520.000	167.867.520.000
Lũy kế tiền thuê tài sản đã hạch toán vào chi phí	43.818.945.000	46.844.520.000
Số tiền thuê đất cần tiếp tục giải ngân, trong đó:	124.048.575.000	121.023.000.000
<i>Từ 1 năm trở xuống</i>	<i>3.630.690.000</i>	<i>3.630.690.000</i>
<i>Trên 1 năm đến 5 năm</i>	<i>14.522.760.000</i>	<i>14.522.760.000</i>
<i>Trên 5 năm</i>	<i>105.895.125.000</i>	<i>102.869.550.000</i>
Công ty con (2):		

	Số tiền tại 31/12/2022	Số tiền tại 30/09/2023
	(Đơn vị: đồng)	(Đơn vị: đồng)
Tổng giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT)	84.412.182.432	84.412.182.432
Lũy kế tiền thuê tài sản đã hạch toán vào chi phí	20.127.479.144	21.650.830.284
Số tiền thuê đất cần tiếp tục giải ngân, trong đó:	64.284.703.288	62.761.352.148
<i>Từ 1 năm trở xuống</i>	<i>1.828.000.548</i>	<i>1.828.000.548</i>
<i>Trên 1 năm đến 5 năm</i>	<i>9.140.002.740</i>	<i>9.140.002.740</i>
<i>Trên 5 năm</i>	<i>53.316.700.000</i>	<i>51.793.348.860</i>
Tổng cộng (1) + (2):		
Tổng giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT)	252.279.702.432	252.279.702.432
Lũy kế tiền thuê tài sản đã hạch toán vào chi phí	63.946.424.144	68.495.350.284
Số tiền thuê đất cần tiếp tục giải ngân, trong đó:	188.333.278.288	183.784.352.148
<i>Từ 1 năm trở xuống</i>	<i>5.458.690.548</i>	<i>5.458.690.548</i>
<i>Trên 1 năm đến 5 năm</i>	<i>23.662.762.740</i>	<i>23.662.762.740</i>
<i>Trên 5 năm</i>	<i>159.211.825.000</i>	<i>154.662.898.860</i>

Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia

15. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Chiến lược phát triển của Công ty là Phát triển bền vững và chủ động hội nhập sâu thông qua sự khác biệt về sản phẩm và dịch vụ, tạo mức tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận. Mục tiêu trong 03 năm tới, Công ty tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, phát triển thêm sản phẩm mới, mở rộng kênh bán hàng, tăng giá trị xuất khẩu và giữ vững vị thế là một trong các doanh nghiệp sản xuất gạch lớn tại Việt Nam, cụ thể như sau:

- Mục tiêu chiến lược:

- Là doanh nghiệp Việt dẫn đầu chuỗi cung ứng toàn cầu vật liệu xây dựng;
- Là doanh nghiệp tiên phong tại Việt Nam;
- Là một phần của thị trường Mỹ;
- Doanh thu tăng 20%/năm;
- Lợi nhuận tăng 25%/năm;

- Định hướng chiến lược: Tạo tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận thông qua việc:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, đặc biệt tại thị trường Mỹ;
- Không ngừng cải tiến, sáng tạo và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp bằng việc vận hành

hệ thống quản trị tinh gọn và ứng dụng CNTT;

- Tiếp tục tăng đầu tư, tăng sản lượng các dòng sản phẩm mới.

- **Nhiệm vụ trọng tâm chiến lược:**

- Thương hiệu: chiến lược tái định vị thương hiệu: xây dựng và phát triển thương hiệu theo tiêu chí “ROYAL là thương hiệu Việt được yêu thích trên toàn cầu”.
- Kinh doanh:
 - + Thị trường: Đối với thị trường quốc tế, củng cố và phát triển hệ thống bán hàng tại Mỹ. Đối với thị trường nội địa, duy trì ổn định thị phần sản phẩm gạch, tăng trưởng đột phá các dòng sản phẩm mới.
 - + Hệ thống bán hàng: Tiếp tục tái cơ cấu hệ thống bán hàng. Tiếp tục đầu tư vào hệ thống chuỗi bán lẻ và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
 - + Sản xuất và nghiên cứu phát triển: Đẩy mạnh hoạt động R&D theo hướng khác biệt hóa và nâng cao giá trị sản phẩm.

16. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỦA CỔ PHIẾU

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đình Việt Anh	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm thành viên Ủy ban kiểm toán
2	Trịnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Phạm Hữu Phú	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

Các thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Ông Đình Việt Anh - Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Họ và tên: Đình Việt Anh
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1965
4. Nơi sinh: Hải Phòng
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...
7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...
8. Trình độ học vấn: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Đại học hàng hải Hải Phòng
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1988-1992	Công ty Hải sản Hạ Long	Trưởng phòng

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1994-1997	Tại TP Hồ Chí Minh	Kinh doanh tự do
1997-2000	Công ty cổ phần gạch men Ý Mỹ	Tổng Giám đốc
2001-2021	Công ty TNHH gạch men Hoàng Gia	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2009-2021	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Royal House	Chủ tịch HĐQT
2010-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Chủ tịch HĐQT
2022-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên Ủy ban kiểm toán
2023-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- Sở hữu cá nhân: 9.360.000 cổ phần, tương đương 20,80% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Đinh Việt Anh và người có liên quan với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Chủ tịch HĐQT	0	0
Năm 2022	Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên UBKT	638.461.570	0
9T/2023	Chủ tịch HĐQT kiêm thành viên UBKT	687.324.770	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

b) Ông Trịnh Xuân Hùng - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: Trịnh Xuân Hùng
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1964
4. Nơi sinh: Bình Định
5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...
7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...
8. Trình độ học vấn: Thạc sỹ
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa Ngoại ngữ
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1993-1998	International Beverages Company (Pepsico Jv)	Quản lý logistic bán hàng
1998-2000	British American Tobacco Vietnam (BAT)	Giám đốc bán hàng khu vực (Lãnh thổ/ Kênh)
2000-2006	Unilever (Lever Vietnam)	Quản lý kênh bán hàng
2006-2008	The Cocacola South East Asia, Inc.	Quản lý tiếp thị thương mại kênh bán hàng
2008-2009	Best Caring Joint Venture	Phó Tổng Giám Đốc
2009-2013	Pepsico Vietnam	Giám đốc phát triển khách hàng
2013-2015	British American Tobacco Vietnam (BAT)	Giám đốc bán hàng toàn quốc
2015-2019	Nutifood Nutrition Food JSC (NTF)	Phó Chủ Tịch
2019-2021	Frieslandcampina Employment & Consulting Projects	Chủ nhiệm dự án
2021	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó Chủ Tịch
2022-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
- Sở hữu cá nhân: 720.000 cổ phần, tương đương 1,60% vốn điều lệ của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có
16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:
- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Trịnh Xuân Hùng với Công ty: Không có
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)

Năm 2021	Phó Chủ tịch	10.000.000	0
Năm 2022	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	558.653.880	0
9T/2023	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	601.437.320	

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

c) Ông Phạm Hữu Phú - Thành viên HĐQT độc lập kiêm chủ tịch Ủy ban kiểm toán

1. Họ và tên: Phạm Hữu Phú

2. Giới tính: Nam

3. Năm sinh: 1959

4. Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...

7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...

8. Trình độ học vấn: cử nhân

9. Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cung ứng Tàu biển Sài Gòn

12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1985-1999	Công ty Xuất nhập khẩu Tân Định	Giám đốc
1999-2004	Công ty Cổ Phần Xuất nhập khẩu Tân Định	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc
2004-2005	Công ty Cổ Phần Đầu tư tài chính Sài Gòn – Á Châu	Chủ tịch HĐQT
2005-2011	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
2011-2013	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)	Phó Chủ tịch thường trực – Chủ tịch HĐQT
2013-2014	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)	Tổng Giám đốc
2014-nay	Công ty CP Cung ứng Tàu biển Sài Gòn	Thành viên HĐQT
2022- nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Phạm Hữu Phú và người có liên quan với Công ty: Không có

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Không	0	0
Năm 2022	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	0	0
9T/2023	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	0	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

2. DANH SÁCH THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Hữu Phú	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Đình Việt Anh	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên Ủy ban kiểm toán

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban kiểm soát như sau:

a) Ông Phạm Hữu Phú – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT.

b) Ông Đình Việt Anh – Thành viên Ủy ban kiểm toán

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT.

3. DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trịnh Xuân Hùng	Tổng Giám đốc
2	Phan Bá Hiệu	Phó Tổng Giám đốc
3	Trương Văn Việt	Phó Tổng Giám đốc
4	Phạm Đình Hoàng	Phó Tổng Giám đốc
5	Nguyễn Thị Kim Loan	Kế toán trưởng

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban Tổng Giám đốc như sau:

a) Ông Trịnh Xuân Hùng – Tổng Giám đốc

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT

b) Ông Phan Bá Hiệu – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: Phan Bá Hiệu
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1985
4. Nơi sinh: Đà Lạt
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...
7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...
8. Trình độ học vấn: Cử nhân
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Quản Trị Chất Lượng
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc – phụ trách Kinh doanh
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2007 - 2009	Công ty tư vấn hệ thống chất lượng IICC	Chuyên viên tư vấn
2009 - 2010	Công ty TNHH gạch men Hoàng Gia	Nhân viên kinh doanh
2010 - 2011	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó bộ phận kinh doanh
2011 – 2013	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó phòng kinh doanh
2013 – 2015	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó GD kinh doanh
2015 - 2016	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	GD Phòng kế hoạch
2016 - 2020	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	GD phòng kinh doanh
2020 – 2021	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	PGĐ Khối kinh doanh
01/01/2022 - nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó Tổng Giám đốc – phụ trách kinh doanh

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 1.840.600 cổ phần, tương đương 4,090% vốn điều lệ của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có
15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có
16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Phan Bá Hiệu với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Phó Giám đốc khối Kinh doanh	536.496.000	0
Năm 2022	Phó Tổng giám đốc	683.174.521	0
9T/2023	Phó Tổng giám đốc	584.415.760	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

c) Ông Trương Văn Việt – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: Trương Văn Việt
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 1978
4. Nơi sinh: Đức Phổ Quảng Ngãi
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...
7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...
8. Trình độ học vấn: Cử nhân
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa – Trường Đại Học BK Đà Nẵng
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc – phụ trách sản xuất
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2001 - 2009	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	Quản lý sản xuất
2010 - 2011	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	Phó Giám đốc sản xuất
2011 – 06/2014	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó Giám đốc sản xuất
06/2014 – 08/2018	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	Giám đốc sản xuất
08/2018 - 2021	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Quyền Giám đốc Khối sản xuất
1/1/2022-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó Tổng Giám đốc – phụ trách sản xuất

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- Sở hữu cá nhân: 393.000 cổ phần, tương đương 0,873% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Trương Văn Việt với Công ty: Không có

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Quyền Giám đốc Khối sản xuất	452.904.000	0
Năm 2022	Phó Tổng giám đốc	687.407.470	0
9T/2023	Phó Tổng giám đốc	550.267.347	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

d) Ông Phạm Đình Hoàng – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: Phạm Đình Hoàng

2. Giới tính: Nam

3. Năm sinh: 1979

4. Nơi sinh: Lâm Đồng

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...

7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...

8. Trình độ học vấn: Thạc sỹ

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc – phụ trách Tài chính kế toán

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2005-2006	Công ty CP Cao Su Sài Gòn Kymdan	Trưởng bộ phận kế toán quản trị
2007-2009	Công ty CP Gạch Đồng Tâm	Phó phòng kế toán quản trị
2010-2011	Công ty CP Đầu tư Sài Gòn Thương Tín (STI)	- Chuyên viên kế toán quản trị group (STI) - Kế toán trưởng Công ty TNHH Hana Beach Resort - Kế toán trưởng Công ty cổ phần Du lịch Thanh Bình
2012-2017	Công ty CP Ngoại Thương và Phát Triển Đầu Tư Tp.HCM (Fideco)	Giám đốc tài chính, kiêm Kế toán trưởng

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2018-2018	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó giám đốc tài chính
2019-2021	Công ty cổ phần XNK Nam Thái Sơn	Giám đốc tài chính
1/1/2022-nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Phó TGD (Phụ trách TCKT)

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Thông tin về những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa ông Phạm Đình Hoàng với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Không	0	0
Năm 2022	Phó Tổng giám đốc	646.175.097	0
9T/2023	Phó Tổng giám đốc	538.554.780	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

e) Bà Nguyễn Thị Kim Loan – Kế toán trưởng

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Loan

2. Giới tính: Nữ

3. Năm sinh: 1990

4. Nơi sinh: Quảng Ngãi

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: ...

7. Chứng minh thư nhân dân/CCCD số: ...

8. Trình độ học vấn: Đại học

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính ngân hàng trường Đại học Công Nghiệp

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

12. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2012 - 2013	Công ty tài chính Prudential	Nhân viên kế toán
2013 - 2017	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	Nhân viên Kế toán công nợ
2017 - 2020	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	Trưởng bộ phận kế toán
2020 - 2021	Công ty Cổ phần Sản xuất Đầu tư Hoàng Gia	Trưởng phòng kế toán quản trị
1/1/2022 - nay	Công ty Cổ phần Sản xuất Đầu tư Hoàng Gia	Kế toán trưởng

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

- Sở hữu cá nhân: 360.000 cổ phần, tương đương 0,80% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ của Công ty
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Thông tin về những người có liên quan của Kế toán trưởng đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

16. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

- Các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa bà Nguyễn Thị Kim Loan và người có liên quan với Công ty: Không có

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:

Nội dung	Chức vụ	Thù lao, tiền lương (VNĐ)	Các khoản lợi ích khác (VNĐ)
Năm 2021	Trưởng phòng Kế toán quản trị	301.600.000	0
Năm 2022	Kế toán trưởng	550.303.940	0
9T/2023	Kế toán trưởng	437.172.720	0

18. Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động cùng ngành nghề kinh doanh với Công ty: Không có

4. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

Đại hội đồng cổ đông của Công ty đã thông qua cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. ĐHĐCĐ cũng đã thông qua Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán theo quy định áp dụng cho công ty niêm yết sau khi chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng thành công. Công ty cũng sẽ tiếp tục xây dựng và ban hành các quy chế khác trong quá trình hoạt động để đảm bảo tuân thủ quản trị công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng, Hội đồng quản trị sẽ ban hành Quy trình công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố thông tin kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán.

5. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ theo Phụ lục đính kèm Bản công bố thông tin này)

6. CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

➤ Các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	2022	9 tháng/2023
Công ty Cổ phần Hoàng Gia Quán Quân	Ông Đinh Việt Anh Chủ tịch HĐQT là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Hoàng Gia Quán Quân đến tháng 12/2022	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	34.113	-
Công ty Cổ phần Vinagres	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Chủ tịch HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Vinagres là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	17.138	53.674
Royal American Wholesale	Bà Huỳnh Thị Đông Thi cổ đông lớn của Royal American Wholesale là vợ của Ông Đinh Việt Anh	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	15.011	7.050
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Tây	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Chủ tịch HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Tây là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.412	6.988
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Trung	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Trung đến tháng 06/2022 là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.180	-
Công ty TNHH Hoàng Gia Cao Nguyên	Có cùng công ty mẹ đến tháng 12/2022	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.167	-
Công ty Cổ phần Hoàng Gia Pha Lê	Bà Huỳnh Thị Đông Thi là Thành viên HĐQT, là vợ của Ông Đinh Việt Anh	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.267	3.738
		Phải trả người bán ngắn hạn	851	11.860
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Royal House	Có cùng nhiều cổ đông góp vốn, là bên liên quan đến thời điểm 31/12/2022	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.275	-

		Phải trả người bán ngắn hạn	3.993	-
Công ty Cổ phần Bảo Sơn Xanh	Bà Lê Thị Vi Na là Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bảo Sơn Xanh là cổ đông lớn của Công ty	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	-	43.400
		Trả trước cho người bán ngắn hạn	20.000	9.024
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Xanh	Bà Lê Thị Vi Na là Thành viên HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Xanh là cổ đông lớn của Công ty	Trả trước cho người bán ngắn hạn	9.197	14.626
Ông Huỳnh Sơn Tùng	Em vợ ông Đinh Việt Anh	Phải thu khác	30.000	30.000
Bà Nguyễn Thị Bích Trâm	Bà Nguyễn Thị Bích Trâm là Giám đốc dự án của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang, là Công ty con của Công ty	Phải thu khác	14.300	14.300
Tổng cộng			165.904	194.460

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

➤ Các giao dịch phát sinh của Công ty với các bên liên quan như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	2022	9 tháng/2023
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Royal House	Có cùng nhiều cổ đông góp vốn, là bên liên quan đến thời điểm 31/12/2022	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.436	-
		Mua hàng	1.645	-
Công ty Cổ phần Hoàng Gia Quán Quân	Ông Đinh Việt Anh Chủ tịch HĐQT là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Hoàng Gia Quán Quân đến tháng 12/2022	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.652	-
Công ty Cổ phần Vinagres	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Chủ tịch HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Vinagres là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	127.489	95.625

Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Tây	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Chủ tịch HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Tây là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.060	20.271
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Trung	Ông Huỳnh Sơn Tùng là Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Miền Trung đến tháng 06/2022 là em vợ của Ông Đinh Việt Anh	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.488	11.145
Công ty Cổ phần Hoàng Gia Pha Lê	Bà Huỳnh Thị Đông Thi là Thành viên HĐQT, là vợ của Ông Đinh Việt Anh	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.103	4.812
		Mua hàng	475	41.680
Công ty TNHH Hoàng Gia Cao Nguyên	Có cùng công ty mẹ đến tháng 12/2022	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.123	-
Công ty Cổ phần Bảo Sơn Xanh	Bà Lê Thị Vi Na là Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Bảo Sơn Xanh là cổ đông lớn của Công ty	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	-	43.861
		Mua hàng	-	14.455
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Xanh	Bà Lê Thị Vi Na là Thành viên HĐQT, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Xanh là cổ đông lớn của Công ty	Bán hàng và cung cấp dịch vụ	-	0,4
		Mua hàng	72.921	57.431
Công ty Cổ phần Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia Khang	Công ty con	Mua hàng	12.275	-
Tổng cộng			316.667	289.280,4

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

➤ **Giao dịch với các bên liên quan khác:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	2022	9 tháng/2023
Ông Đinh Việt Anh	Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên Ủy Ban	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	638	687

	Kiểm Toán			
Ông Trịnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	559	601
Ông Phan Bá Hiệu	Phó Tổng Giám đốc	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	683	584
Ông Trương Văn Việt	Phó Tổng Giám đốc	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	687	550
Ông Phạm Đình Hoàng	Phó Tổng Giám đốc	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	646	539
Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Kế toán trưởng	Thu nhập của người quản lý chủ chốt	550	437
Tổng cộng			3.763	3.398

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022, BCTC 9 tháng đầu năm 2023 (tự lập)

III. PHỤ LỤC

- Phụ lục 1.** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- Phụ lục 2.** Điều lệ Công ty
- Phụ lục 3.** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, Báo cáo tài chính tự lập 9 tháng/2023
- Phụ lục 4.** Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Đồng Nai, ngày 27 tháng 10 năm 2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HOÀNG GIA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐINH VIỆT ANH